| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 13**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 76/2026/QĐST-HNGĐ | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 162/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

1. Ông Nguyễn Hải H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: C Ô, ấp P, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị Thảo M, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Số F, QL51, khu phố H, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 04/32026, ông Nguyễn Hải H và bà Nguyễn Thị Thảo M nộp đơn yêu cầu tại Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh, về "Công nhận việc thuận tình ly hôn và nuôi con".

[2] Tại phiên họp;

Chúng tôi (Hồ - M) tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh) theo giấy chứng nhận kết hôn số 102, ngày 08/72020.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2024 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan niệm sống và cách nhìn

nhận cuộc sống không phù hợp với nhau. Nay chúng tôi xét thấy tình cảm đối với nhau không còn yêu cầu Tòa công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: ông Nguyễn Hải H và bà Nguyễn Thị Thảo M Có 01 con chung là Nguyễn Hồ An V, sinh ngày 05/11/2021. Khi ly hôn ông H và bà M thỏa thuận giao con chung Nguyễn Hồ An V, sinh ngày 05/11/2021 cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Nguyễn Hải H không phải cấp dưỡng nuôi con do bà M không có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi không yêu cầu tòa giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Hải H và bà Nguyễn Thị Thảo M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Nguyễn Hải H và bà Nguyễn Thị Thảo M xác định là có với nhau là 01 con chung là Nguyễn Hồ An V, sinh ngày 05/11/2021. Khi ly hôn ông H và bà M thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Hồ An V, sinh ngày 05/11/2021 cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hải H không phải cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

*Ông Nguyễn Hải H có nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.*

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Nguyễn Hải H và bà Nguyễn Thị Thảo M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: ông Nguyễn Hải H và bà Nguyễn Thị Thảo M phải chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã theo biên lai thu tiền số 0016111 ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông Nguyễn Hải H và bà Nguyễn Thị Thảo M đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND KV13-TP.HCM;
- UBND xã Phước Hải;
- TAND TP.HCM (GĐ-KT);
- THADS KV13- TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

**THẨM PHÁN**



**Võ Thị Thanh Trúc**